

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26 /2023/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá của xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Thông tư số 08/2009/TT-BGTVT ngày 23 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa; Thông tư số 46/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2009/TT-BGTVT ngày 23 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 40/TTr-SGTVT ngày 08 tháng 6 năm 2023; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 81/BC-STP ngày 25 tháng 5 năm 2023; ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá của xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2023 và thay thế Quyết định số 65/2009/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định về sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Văn Minh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa của xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

*(Kèm theo Quyết định số 26 /2023/QĐ-UBND
ngày 29 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa của xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa của xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Xe thô sơ được quy định tại khoản 3.33 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 41:2019/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.

2. Xe gắn máy được quy định tại khoản 3.32 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 41:2019/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

3. Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh được quy định tại khoản 3.31 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 41:2019/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

4. Các loại xe tương tự là các loại xe có kết cấu, tính năng, động cơ (nếu có) tương tự xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Người điều khiển phương tiện

1. Người điều khiển xe thô sơ tham gia giao thông phải đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 63 Luật Giao thông đường bộ.

2. Người điều khiển xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự tham gia giao thông phải đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 58 Luật Giao thông đường bộ.

3. Người điều khiển, người ngồi trên xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô khi tham gia giao thông phải đảm bảo các quy định tại Điều 30, Điều 31 Luật Giao thông đường bộ.

4. Người điều khiển xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự khi hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá tham gia giao thông phải có trang phục riêng để phân biệt với các đối tượng tham gia giao thông khác; đồng thời trang phục do tổ chức, cá nhân tự chọn thống nhất cho tất cả người điều khiển và đăng ký với UBND huyện, thị xã, thành phố nơi hoạt động.

Điều 5. Phương tiện vận chuyển

1. Xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự khi tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá phải bảo đảm các điều kiện được quy định tại Điều 53 Luật Giao thông đường bộ.

2. Xe thô sơ khi tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá phải bảo đảm các điều kiện an toàn giao thông đường bộ

a) Bộ phận thắng (hãm) đầy đủ có hiệu lực;

b) Bộ phận điều khiển chuyên hướng đủ độ bền, điều khiển chính xác;

c) Khung xe phải đảm bảo chắc chắn, không bị nứt hoặc cong vênh khi nhận biết bằng mắt thường;

d) Có còi hoặc chuông báo hiệu khi lưu thông;

đ) Có đèn hoặc công cụ phát sáng báo hiệu khi lưu thông vào ban đêm; lắp đặt phản quang phía trước và phía sau xe.

Điều 6. Phạm vi, tuyến đường, thời gian hoạt động

1. Xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự được hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá trên các tuyến đường giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trừ các tuyến đường, đoạn đường có cấm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động.

2. Xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các

loại xe tương tự được hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa 24/24 giờ hàng ngày, trừ các tuyến đường, đoạn đường có cấm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động theo giờ.

Điều 7. Dừng, đỗ, đón, trả hành khách, xếp dỡ hàng hóa

1. Người điều khiển xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự thực hiện dừng xe, đỗ xe theo quy định tại Điều 18, Điều 19 của Luật Giao thông đường bộ.

2. Vị trí dừng, đỗ, đón, trả hành khách, xếp dỡ hàng hóa phải bố trí tại các khu vực thuận lợi cho nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân và đảm bảo vệ sinh môi trường, trật tự an toàn giao thông đường bộ.

Điều 8. Giới hạn xếp hàng hóa

1. Xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự không được xếp hàng hóa, hành lý vượt quá bề rộng giá đèo hàng về mỗi bên là 0,3 mét và vượt quá về phía sau giá đèo hàng là 0,5 mét theo thiết kế của nhà sản xuất; chiều cao xếp hàng hóa tính từ mặt đường xe chạy là 2,0 mét.

2. Xe thô sơ không được xếp hàng hóa vượt phía trước và phía sau quá 1/3 chiều dài thân xe; không được vượt quá 0,4 mét về mỗi bên bánh xe, không vượt phía trước và phía sau xe quá 1,0 mét.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan đến các tổ chức, cá nhân sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự tham gia vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn;

b) Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ xác định, cấm biển báo điểm dừng, đỗ, đón, trả khách, xếp dỡ hàng hóa cho xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn quản lý bảo đảm quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy định này; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa đăng ký trang phục theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Quy định này;

c) Tổ chức quản lý hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn; chỉ đạo các phòng chuyên môn, lực lượng chức năng và Ủy

ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn kiểm tra, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm Quy định này theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn và tạo điều kiện các cá nhân thành lập đội, hội, tổ tự quản trong hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn;

đ) Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Giao thông vận tải).

2. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn giao thông cho các tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự hoạt động vận chuyển hàng hoá, hành khách trên địa bàn tỉnh;

b) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức thanh tra, kiểm tra và phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông, Cảnh sát trật tự và Công an các huyện, thị xã, thành phố xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy định này theo quy định của pháp luật;

c) Định kỳ hàng năm, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Quy định này và những vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời chỉ đạo, giải quyết.

3. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông, Cảnh sát trật tự, Công an các huyện, thị xã, thành phố và các lực lượng Cảnh sát khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức tuần tra, kiểm soát để kịp thời phát hiện và xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy định này theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật có liên quan, hướng dẫn người dân thủ tục đăng ký, cấp biển số xe cho phương tiện xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự đảm bảo điều kiện của phương tiện khi tham gia giao thông;

c) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong công tác kiểm tra, nắm bắt thông tin về xử lý vi phạm hành chính đối với hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh.

4. Ban An toàn giao thông tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo đảm an toàn giao thông và Quy định này cho các tổ chức, cá nhân sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa tham gia giao thông trên địa bàn tỉnh.

5. Tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi phải chấp hành nghiêm túc Quy định này; đồng thời khi tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật về giao thông đường bộ.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Giao thông vận tải) để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.